TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày 16 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Bá Diễn.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng văn Nga và ông Vũ Viết Cẩm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 231/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Xuân H, sinh ngày 13/6/1993, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ C, ấp F, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Lê Thanh H1, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1957; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/11/2012 bị Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 12/9/2023, chuyển tạm giam ngày 21/9/2023 theo Lệnh số 1283/LTG ngày 19/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V.

**** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

- Bà Nguyện Thị G1, sinh năm 1957, trú tại Tổ C, ấp F, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai

- Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1989, trú tại: ấp C, xã A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo Lê Xuân H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị G có mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị H2 vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Xuân H thường sử dụng trái phép chất ma túy, nên H biết đối tượng tên T (không rõ họ, địa chỉ) bán ma túy. Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 12/9/2023, Lê Xuân H đang ở nhà tại ấp F, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, sử dụng điện thoại Oppo F1s gắn sim số 0978.963.010 gọi điện thoại cho T số 0908.950.846 hỏi mua ma tuý. T nghe máy và nói H đi đến trục đường A, thuộc ấp A, xã T, huyện V để lấy ma túy. Sau đó, H điều khiển xe mô tô Atila biển số 60B1-599.13 đến điểm hẹn mua của T 01 bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H giấu vào túi quần phía trước bên phải rồi đi về. Khi H điều khiển xe mô tô Atila biển số 60B1-599.13 đến khu vực thuộc tổ A, ấp Ô, xã T, thì bị tổ tuần tra Công an xã T kiểm tra, phát hiện có 01 bịch ma túy giấu trong túi quần phía trước bên phải, nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền. (Bút lục số 18-19, 42-51).

+ Tang vật tạm giữ:

- 01 bịch nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng (đã niêm phong).

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1s.

- Xe mô tô Atila màu đỏ biển số 60B1-599.13, số khung RLGKA12HD-CD069324, số máy VMVTBB-D069324.

+ Tại Kết luận giám định số 2048/KL-KTHS ngày 19/9/2023 của Giám định viên Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1186 gam loại Methamphetamine; H3 lại mẫu vật sau giám định trong niêm phong số 2048/KL-KTHS.

+ Xử lý tang vật tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã giao trả xe mô tô hiệu Atila màu đỏ biển số 60B1-599.13, số khung RLGKA12HD-CD069324, số máy VMVTBB-D06932 cho bà Nguyễn Thị G.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSVC ngày 26 tháng 12 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử Lê Xuân H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm C, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Lê Xuân H từ 14 đến 16 thàng tù; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1s mà H sử dụng liên lạc mua ma túy. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị H2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho chị H2 các văn bản tố tụng là Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tới tham gia phiên tòa. Đồng thời, việc vắng mặt của chị H2 không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng chị H2 và quyền kháng cáo của chị H2 được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[2]. Về tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 12/9/2023, tại tổ A, ấp Ô, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Lê Xuân

H có hành vi tàng trữ trái phép 0,1186 gam ma túy loại Methamphetamine, vvới mục đích để sử dụng thì bị Công an T bắt quả tang. Như vậy, bị cáo Lê Xuân H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định thuộc chế độ quản lý các chất ma túy nên cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn với mức đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4]. Đối với tên T có hành vi bán ma túy cho Lê Xuân H, yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1s là tài sản của bị cáo H và bị cáo đã sử dụng liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công.

Chiếc xe mô tô hiệu Atila màu đỏ biển số 60B1-599.13, số khung RLGKA12HD-CD069324, số máy VMVTBB-D06932 do chị Nguyễn Thị H2 đứng tên trên giấy đăng ký xe. Chị H2 đã bán chiếc xe này cho bà G nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Bà G cho H mượn xe để sử dụng và không biết H dùng xe vào việc đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã giao trả xe cho bà G là phù hợp.

[6]. Về án phí: Do bị cáo phạm tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[7]. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Xuân H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 12 tháng 9 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong trong phòng bì đã được ghi số 2048/KL-KTHS ngày 19/9/2023;

Tịch thu sung công chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1s đã thu giữ trong vụ án.

(Vật chứng trên đã được Cơ quan điều tra chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/12/2023).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Xuân H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị G có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị H2 có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra – CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Bá Diễn